

Tân Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều: 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 81, 82, 83, khoản 1, 3 điểm a khoản 2, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành của chị Phùng Thị D và anh Hà Hồng N.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 23 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu của chị Phùng Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 về việc thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con của các bên tham gia hòa giải sau đây.

Người khởi kiện: Chị **Phùng Thị D**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Xóm P, xã Lai Đ, huyện Tân S, tỉnh Phú T.

Người bị kiện: Anh **Hà Hồng N**, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Xóm P, xã Lai Đ, huyện Tân S, tỉnh Phú T;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 cụ thể như sau:

Chị Phùng Thị D và anh Hà Hồng N thống nhất, thỏa thuận thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn tại Quyết định số: 79/2022/QĐST – HNGĐ ngày 01/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tân S, tỉnh Phú T.

- Giao cho chị D được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Hồng C, sinh ngày 17/12/2009 kể từ ngày 05/9/2022 cho đến khi cháu C thành niên.

- Giao cho anh Hà Hồng N được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Hà Thị Phương L, sinh ngày 05/5/2008 và cháu Hà Minh L, sinh ngày 21/9/2016 đến khi hai cháu thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi

con chung cho nhau và hai bên đều có quyền và nghĩa vụ với con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải
- VKSND cùng cấp
- THADS cùng cấp
- UBND xã Lai Đ.
- Lưu: TA.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Côn